

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HÒA
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày 28/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HÒA, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lạc

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Tiệm

2. Ông Vũ Thành Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tân - Thảm tra viên TAND huyện Hạ Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hạ Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

ĐỖ TIẾN M, sinh năm 1993 tại huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú thọ; nơi cư trú: khu 3 xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông : Đỗ Văn H, sinh năm 1968 và bà: Phạm Thị Tố U, sinh năm 1973; Vợ: Hứa Thùy T, sinh năm 1990 và có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: có 01 tiền án. Tại bản án số 45/2022/HSST ngày 29/11/2022, TAND huyện Hạ Hòa xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng về tội “Trộm cắp tài sản” và án phí hình sự 200.000 đồng.

Tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/01/2023 đến 16/01/2023 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú thọ (Có mặt)

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu 5 xã B, huyện H, tỉnh Phú thọ

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1 - Chị Phạm Thị Tố U, sinh năm 1973 – Địa chỉ: Khu 3 xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt theo như bản cáo trạng số 10/CT-VKSHH ngày 27/3/2023, VKSND huyện Hạ Hòa truy tố bị cáo Đỗ Tiến M về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật hình sự với các tình tiết như sau:

Ngày 10/01/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa nhận được tin báo của bà Nguyễn Thị Mai H, sinh năm 1969 ở khu 5, xã B, huyện H về việc: ngày 09/01/2023, bà H bị mất trộm 01 sợi dây chuyền vàng tây và số tiền 800.000 đồng. Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra tiến hành kiểm tra xác minh. Ngày 10/01/2023, Đỗ Tiến M đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Hạ Hòa tự thú về hành vi trộm cắp tài sản của bà Hiên. Cơ quan điều tra làm rõ nội dung vụ án như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 09/01/2023, Đỗ Tiến M điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda wave BKS 19F1-392.27 từ nhà đến thị trấn H chơi. Khi đi đến khu 5, xã B, huyện H thì gặp một đám hiếu đang đi trên đường nên M dừng lại, rẽ vào quán tạp hóa của bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1955 ở khu 5, xã B, huyện H mua kẹo ăn. Khi quay ra thấy đám hiếu vẫn chưa đi qua nên Mạnh đứng giáp lề đường chờ, bên cạnh là chiếc xe máy hiệu Lead BKS 19F1-395.29 của bà H gửi tại quán bà T từ trước, M đứng tỳ tay lên yên xe thấy lung lay nên khẽ nhấc yên lên phát hiện cốp xe không khóa. M quan sát xung quanh thấy không ai để ý nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. M mở yên xe lên thấy bên trong cốp xe có 01 túi xách màu nâu xám nên cầm túi đi lại chỗ xe máy của mình, sau đó đeo túi vào cổ điều khiển xe đi hướng cầu Ngòi Lao thuộc khu 5 xã B, huyện H, thì dừng lại mở túi kiểm tra. M thấy có khoảng 800.000 đồng gồm nhiều mệnh giá khác nhau và 01 sợi dây chuyền màu vàng, có nhiều mắt xích nối với nhau, phần móc khóa bị gãy, treo một mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình trái tim bên trong có gắn 03 viên đá màu trắng, nên cầm dây chuyền và toàn bộ tiền đút vào túi quần đang mặc. Do thấy trong túi còn có nhiều giấy tờ nên M cầm túi điều khiển xe máy quay lại vị trí xe máy của bà H, thấy xe máy vẫn dừng ở vị trí cũ nên M đặt túi xách tại chỗ để chân của xe. Sau đó M điều khiển xe đi sang thị trấn H, đến hiệu vàng Kim Ngân ở khu 8, thị trấn H gặp chị Đặng Thị N, sinh năm 1989 là chủ quán để bán dây chuyền vừa trộm cắp được với giá 4.000.000 đồng. Toàn bộ tiền có được từ việc trộm cắp M đã chi tiêu cá nhân, còn lại 171.000 đồng, đến ngày 10/01/2023 biết hành vi trộm cắp tài sản của bản thân không thể che giấu được nên đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa tự thú, đồng thời giao nộp số tiền 171.000 đồng cùng 01 xe máy BKS 19F1- 392.27, 01 giấy đăng ký xe mang tên Phạm Thị Tố U là chiếc xe máy M điều khiển khi trộm cắp tài sản.

Cùng ngày 10/01/2023, Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ dây chuyền màu vàng do M trộm cắp đã bán tại hiệu vàng Kim Ngân, đồng thời trưng cầu giám định dây chuyền màu vàng là kim loại gì, khối lượng, hàm lượng bao nhiêu. Tại

bản Kết luận giám định số 271 ngày 12/01/2023 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận:

“01 sợi dây chuyền bằng kim loại màu vàng được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, phần móc khóa bị gãy, treo 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng hình trái tim ở giữa có gắn 03 viên vật liệu không màu gửi giám định, trong đó:

+ dây chuyền và móc khóa có tổng khối lượng 6,61g đều là hợp kim của vàng, bạc, đồng, kẽm; hàm lượng trung bình vàng 41,25%, bạc 8,05%.

+ mặt dây chuyền có tổng khối lượng 1,21g (tính cả vật liệu), phần kim loại là hợp kim của vàng, bạc, đồng, kẽm. hàm lượng trung bình vàng 40,99%, bạc 5,20%”.

Ngày 14/02/2023, Cơ quan điều tra trưng cầu giám định bổ sung đối với 03 viên vật liệu không màu. Tại bản Kết luận giám định số 714 ngày 14/02/2023 của Viện khoa học Hình sự - Bộ Công an kết luận: *“03 viên vật liệu không màu gửi giám định có tổng khối lượng 0,12g, đều là đá CZ”.*

Cơ quan điều tra yêu cầu Hội đồng định giá tài sản định giá xác định trị giá sợi dây chuyền mà M trộm cắp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 13/01/2023, Hội đồng định giá huyện Hạ Hòa kết luận:

“Trị giá của 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng trọng lượng 6,61g có hàm lượng trung bình vàng: 41,25%; bạc 8,05% (tương đương vàng 10K). Có trị giá là 3.450.000 đồng”.

“Trị giá của 01 mặt dây chuyền trọng lượng 1,21g có hàm lượng trung bình vàng 40,99%; bạc 5,2% (tương đương vàng 10K). Có trị giá là 710.000 đồng”.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 12/KL-HĐĐGTS ngày 23/02/2023, Hội đồng định giá huyện Hạ Hòa kết luận:

“03 viên đá CZ không màu, có tổng khối lượng là 0,12g đã qua sử dụng tại thời điểm định giá ngày 09/01/2023 có trị giá là 3.000 đồng”.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hạ Hòa, M khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên, lời khai của M phù hợp với lời khai bị hại về thời gian, địa điểm, đặc điểm tài sản trộm cắp. Quá trình điều tra, M đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường số tiền trộm cắp cho bà H và số tiền có được từ việc bán dây chuyền cho chị N.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hạ Hòa giữ nguyên quyết định truy tố và khẳng định bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Đỗ Tiến M về tội danh và điều luật đã nêu là hoàn toàn đúng. Đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 điều 173 - BLHS: tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến M phạm tội Trộm cắp tài sản.

1-Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm b, r, s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; khoản 2 điều 56; khoản 5 điều 65; điều 38 - BLHS.

Đề nghị phạt bị cáo Đỗ Tiến M từ 15-18 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Đỗ Tiến M phải chấp hành hình phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù tại bản án số 45/2022/HSST ngày 29/11/2022 của TAND huyện Hạ Hòa. Tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo Đỗ Tiến M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là từ 39 - 42 tháng tù, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2022 đến 14/7/2022 của bản án số 45/2022/HSST ngày 29/11/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ là ngày 10/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Tiến M.

2-Căn cứ điều 47 – BLHS; điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 điều 106; khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

*Về TNDS: Cần xác nhận gia đình bị cáo đã hoàn trả số tiền 629.000đ cho bà Nguyễn Thị Mai H và 4.000.000đ cho chị Đặng Thị N. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác, HĐXX không đặt ra để giải quyết.

*Về xử lý vật chứng:

-Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã trả cho bà Phạm Thị Tổ U 01chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen có BKS 19F1-392.27 và 01 đăng ký xe mang tên Phạm Thị Tổ U theo biên bản được lập ngày 7/3/2023 là hợp pháp.

-Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã trả cho bà Nguyễn Thị Mai H 01 sợi dây chuyền màu vàng; 03 viên đá CZ và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành là 171.000đ theo biên bản được lập ngày 7/3/2023 là hợp pháp.

Về án phí: Bị cáo M phải chịu 200.000đ án phí HSST.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Đỗ Tiến M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 15 giờ ngày 09/01/2023, tại khu 5 xã B, huyện H, tỉnh Phú Thọ, bị cáo Đỗ Tiến M đã thực hiện hành vi trộm cắp của bà Nguyễn Thị Mai H 01 sợi dây chuyền được chế tác dạng các mắt xích nối với nhau, phần móc khóa bị gãy, dây chuyền và móc khóa có tổng khối lượng 6,61g đều là hợp kim của vàng, bạc, đồng, kẽm, hàm lượng trung bình vàng 41,25%, bạc 8,05%; 01 mặt dây chuyền có tổng khối lượng 1,21g, phần kim loại là hợp kim của vàng, bạc, đồng, kẽm, hàm lượng trung bình vàng 40,99%, bạc 5,20% ở giữa có gắn 03 viên đá CZ không màu, có tổng khối lượng là 0,12g, có trị giá là 4.163.000đ và số tiền Việt Nam đồng là 800.000đ. Tổng tài sản Mạnh trộm cắp được trị giá là 4.963.000đ.

Hành vi nêu trên của bị cáo Đỗ Tiến M đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173-BLHS.

Điều 173– BLHS quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

Quyết định truy tố của VKSND huyện Hạ Hòa đối với bị cáo Đỗ Tiến M về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173-BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Tiến M là ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện Hạ Hòa nói riêng, toàn xã hội nói chung, gây dư luận xấu trong nhân dân. Do đó vụ án cần được đưa ra xét xử thật nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân: Bị cáo Đỗ Tiến M có nhân thân xấu. Bị cáo đang chấp hành hình phạt tù nhưng được hưởng án treo đối với hành vi Trộm cắp tài sản theo bản án số 45/2022/HSST ngày 29/11/2022 của TAND huyện Hạ Hòa. Bị cáo không chịu cải tạo, tu sửa bản thân, không chịu lao động để có thu nhập chính đáng, vì muốn có tiền để tiêu sài nên đã cố ý trộm cắp tài sản của bà H. Tại phiên tòa, bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và phải chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo ăn năn hối cải đối với hành vi trộm cắp tài sản của bà Hiền tại khu 5 xã B, huyện H. Cần áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng nhưng không phải là lần đầu. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ đó là: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại; tự thú đối với hành vi trộm cắp tài sản của bà H và tại quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội được quy định tại điểm b, r, s khoản 1 điều 51– BLHS. Bị cáo M phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đó là “ tái phạm” được quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 – BLHS.

[5] Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo Đỗ Tiến M bị TAND huyện Hạ Hòa xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 45/2022/HSST ngày 29/11/2022. Đến ngày bị cáo tự thú hành vi trộm cắp tại địa bàn xã B, huyện H (ngày 10/01/2023) xác định bị cáo M phạm tội trong thời gian thử thách. Căn cứ khoản 5 điều 65 - BLHS thì bị cáo M không được hưởng án treo, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 24 tháng tù và được tổng hợp với hình phạt của bản án này, khấu trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2022 đến 14/7/2022 của bản án số 45/2022/HSST ngày 29/11/2022.

Xét nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo rèn luyện trở thành con người lương thiện có ích cho gia đình và xã hội. HĐXX chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo M.

[5] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 173 – BLHS quy định: người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ triệu đồng.

Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng để đảm bảo thi hành án, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị Mai H xác nhận đã được nhận lại tài sản là 01 dây chuyền màu vàng và số tiền 171.000đ do Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa trả và nhận số tiền 629.000đ do gia đình bị cáo M hoàn trả. Chị Đặng Thị N đã nhận lại số tiền 4.000.000đ do gia đình bị cáo M hoàn trả. Bà H và chị N không yêu cầu bị cáo phải bồi thường khoản nào khác, HĐXX không đặt ra để giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave BKS 19F1-392.27 bị cáo Mạnh đã sử dụng, quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên là của chị Phạm Thị Tố U (là mẹ đẻ bị cáo), chị U không biết bị cáo sử dụng xe đi trộm cắp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị U là hợp pháp, cần xác nhận.

- Cần xác nhận về việc trả lại tài sản cho bà Nguyễn Thị Mai H của Cơ quan điều tra Công an huyện Hạ Hòa là hợp pháp.

[8] Về tổ tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án; quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[9] Về án phí HSST: Bị cáo phải chịu 200.000đ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 điều 173; điểm b,r,s khoản 1 điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; khoản 5 điều 65; khoản 2 điều 56; điều 47 – BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 điều 106; khoản 2 điều 135, khoản 2 điều 136; điểm a,b khoản 3 điều 106 - BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đỗ Tiến M phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

2-Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đỗ Tiến M 18 (Mười tám) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt: Buộc bị cáo Đỗ Tiến M phải chấp hành hình phạt 24 (Hai mươi tư) tháng tù tại bản án số 45/2022/HSST ngày 29/11/2022 của TAND huyện Hạ Hòa. Tổng hợp với hình phạt của bản án này, buộc bị cáo Đỗ Tiến M phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 42 (Bốn mươi hai) tháng

tù, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/7/2022 đến 14/7/2022 tại bản án số 45/2022/HSST ngày 29/11/2022 của TAND huyện Hạ Hòa. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ là ngày 10/01/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đỗ Tiến M.

3-Về TNDS: Xác nhận ngày 10/02/2023 gia đình bị cáo M đã hoàn trả số tiền 629.000đ cho bà Nguyễn Thị Mai H. Xác nhận ngày 10/01/2023 gia đình bị cáo M đã hoàn trả số tiền 4.000.000đ cho chị Đặng Thị N. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu giải quyết, HĐXX không đặt ra để giải quyết.

4-Về xử lý vật chứng:

-Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã trả cho chị Phạm Thị Tổ U 01chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu đen có BKS 19F1-392.27 và 01 đăng ký xe mang tên Phạm Thị Tổ U theo biên bản được lập ngày 7/3/2023 là hợp pháp.

- Xác nhận Cơ quan CSĐT Công an huyện Hạ Hòa đã trả cho bà Nguyễn Thị Mai H 01 sợi dây chuyền màu vàng; 03 viên đá CZ và tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam đang lưu hành là 171.000đ theo biên bản được lập ngày 7/3/2023 là hợp pháp.

5-Về án phí HSST: Buộc bị cáo Đỗ Tiến M phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở UBND nơi cư trú.

Nơi nhận

- BC;BH, NLQ
- VKSND huyện, tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- CA huyện Hạ Hòa;
- Sở tư pháp Phú Thọ;
- CCTHADS huyện Hạ Hòa;
- Lưu HS-VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Thị Lạc